

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 17-3-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu

Ông Đinh Ngọc Phú

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022 tại phòng xử án Trụ sở TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc V, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn HĐ, Thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị N. Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 295 ngày 29/12/2020 của Công an TP. Hải Dương xử phạt tiền về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 05/01/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 50D CC, phường THĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đào Quang Th, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 197 ĐBP, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Tr, Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Khu 1, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Kh, Sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Xã HD, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc V làm thuê dịch vụ chuyển đồ đạc và dọn vệ sinh công nghiệp cho anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1992, ở khu 1, phường TK, TP. Hải Dương. Khoảng 07 giờ ngày 30/9/2021, Việt đi xe máy kiểu dáng Dream (không rõ biển số) cùng ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1961, ở HD, GL, Hải Dương đến nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975 ở 50D CC, P. THĐ, TP. Hải Dương để dọn nhà chuyển đồ đạc theo hợp đồng giữa anh Tr và chị L. Trong lúc dọn phòng ngủ tầng 2 nhà chị L, V thấy trên mặt bàn ở vị trí góc bàn kê sát tường có 01 túi xách màu xám, không kéo khóa, bên trong đựng 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5581, màu bạc, V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng không có ai trông coi, V cầm túi xách có máy tính xách tay xuống nhà, ra để lên xe máy rồi điều khiển xe máy đến nhà ông Đào Quang Th, sinh năm: 1963 ở 197 ĐBP, P. BH, TP. Hải Dương bán cho ông Th chiếc máy tính xách tay trên được số tiền 900.000 đồng, chiếc túi xách V cho ông T. Số tiền trên, V đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 27/10/2021 chị Nguyễn Thị L trình báo Cơ quan điều tra.

Ngày 28/10/2021, sau khi được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương thông báo chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5581 là vật chứng của vụ án nên ông Đào Quang Th đã tự nguyện giao nộp chiếc máy tính xách tay và chiếc túi xách cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 76 ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình UBND TP. Hải Dương kết luận:

- Giá trị của 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5581, màu bạc là 11.192.000 đồng.

- Giá trị của 01 (một) túi xách, màu ghi xám, kích thước 30x40cm, có 2 quai đeo, khóa kéo là 40.000 đồng. Tổng giá trị là 11.232.000 đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 19/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5581, màu bạc và 01 túi xách, màu ghi xám cho chị Nguyễn Thị L. Chị L nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Dream V sử dụng làm phương tiện để phạm tội, là xe V mượn của người bạn mới quen (không rõ lai lịch), sau khi sử dụng phạm tội V đã trả lại xe nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với số tiền 900.000 đồng ông Đào Quang Th mua máy tính xách tay của V, ông Th không đề nghị bị cáo V hoàn trả .

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSTPHD ngày 14/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện như lời khai tại Cơ quan điều tra, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có ý kiến thắc mắc.

Bị hại chị Nguyễn Thị L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trình bày quan điểm xác định chị đã nhận lại tài sản là chiếc máy tính bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền mua máy tính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Không phải giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, mong Tòa xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai thú nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng; Đơn trình báo của người bị hại; Sơ đồ vụ trộm cắp tài sản; Kết luận định giá tài sản và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 07 giờ ngày 30/9/2021, tại nhà chị Nguyễn Thị L ở số nhà 50D CC, phường THĐ, TP. Hải Dương, lợi dụng được thuê dọn nhà, không có người trông coi, quản lý tài sản, Nguyễn Quốc V lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5581, màu bạc đựng trong túi xách để trong phòng ngủ tầng 2 nhà chị L. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.232.000 đồng (Mười một triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi cá nhân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo bị Công an TP. Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 29/12/2020 đã nộp phạt xong ngày 05/01/2021 nhưng không lấy đó làm bài học mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với ông Đào Quang Th không biết chiếc máy tính xách tay mua của V là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải trả 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại: Người có QLNVLQ;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh;
- Phòng PC10 công an tỉnh (Phòng CSTHAHS và HTTP;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu VP;- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Minh

